

Số: ~~1127~~ /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~19~~ tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
Danh mục thủ tục hành chính được thay thế và Quy trình nội bộ giải quyết
thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp;
trọng tài thương mại và luật sư thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp số: 2244/QĐ-BTP ngày 24/8/2018; 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020; 1050/QĐ-BTP ngày 23/02/2021; 169/QĐ-BTP ngày 04/02/2021; 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 42/TTr-STP ngày 04/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành; Danh mục TTHC được thay thế và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; trọng tài thương mại và luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, cụ thể như sau:

1. Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tại Phụ lục I.

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tại Phụ lục II.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung cụ thể từng TTHC trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở, niêm yết công khai tại cơ quan; tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định; gửi nội dung cụ thể của TTHC được công bố đến Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập lên phần mềm Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh và gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, kiểm soát nội dung thực hiện.

2. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng nhập các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử nội bộ giải quyết TTHC và đăng tải công khai nội dung cụ thể TTHC trên Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đã được công bố tại Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 không bị sửa đổi, bãi bỏ vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, NC, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC(thu).



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG NGÃI
(Công bố kèm theo Quyết định số ~~1127~~ /QĐ-UBND ngày ~~19~~ /8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI				
1	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng.	65 ngày đối với trường hợp không qua giới thiệu <i>(riêng hồ sơ có ý kiến đối với việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi - trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu: 158 ngày).</i>	Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	- Mức thu lệ phí và chi phí: + Lệ phí : 9.000.000 đồng/trường hợp. Trường hợp nhận hai trẻ em trở lên là anh chị em ruột làm con nuôi thì từ trẻ em thứ hai trở đi được giảm 50% mức lệ phí đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài. + Chi phí: 50.000.000. đồng/trường hợp. Trường hợp nhận trẻ	- Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy

				<p>em bị khuyết tật, mắc bệnh hiểm nghèo thì được miễn nộp chi phí.</p>	<p>phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi; - Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 07/9/2012 giữa Bộ trưởng Bộ Tài Chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép của tổ chức con nuôi nước ngoài, chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài; - Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 267/2016/TT-
--	--	--	--	---	--

					BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.
2	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi.	65 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh. Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	<p>- Mức thu lệ phí:</p> <p>+ Áp dụng mức giảm 50% lệ phí đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài: 4.500.000đ/trường hợp nhận 01 trẻ em làm con nuôi.</p> <p>+ Trường hợp đồng thời nhận hai trẻ em trở lên là anh chị em ruột làm con nuôi: được lựa chọn áp dụng mức giảm lệ phí như trên hoặc áp dụng mức giảm 50% lệ phí đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài từ trẻ em thứ hai trở đi được nhận làm con nuôi</p>	<p>- Luật Nuôi con nuôi 2010;</p> <p>- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8/7/2016 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>

				(mức lệ phí chưa giảm: 9.000.000 đồng/trường hợp). - Mức thu chi phí: Không quy định.	
II	LĨNH VỰC LUẬT SƯ				
1	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan khác mà thông tin trên Chứng chỉ hành nghề luật sư bị thay đổi.	27 ngày làm việc	<p>Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://motcua.quangngai.gov.vn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. - Phí: 800.000 đồng/hồ sơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định

					mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư
III	LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI				
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác.	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://motcua.quangngai.gov.vn. 	1.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-

					<p>Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;</p> <p>- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.</p>
4	<p>Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trường chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p>	<p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc</p>	<p>Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://motcua.quangngai.gov.vn. 	<p>500.000 đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí

					thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
5	<p>Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác.</p>	<p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Tiếp nhận hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các hình thức sau: - Nộp trực tiếp. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://motcua.quangngai.gov.vn. 	5.000.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ

					Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
--	--	--	--	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên văn bản QPPL quy định nội dung thay thế
I	LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP			
1		<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục cấp Phiếu Lý lịch tư pháp số 1; - Thủ tục cấp Phiếu Lý lịch tư pháp số 2. 	<p>Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam. (Mã số 2.000488).</p> <p>Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam). (Mã số 2.000505).</p> <p>Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam). (Mã số 2.001417).</p>	<p>- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp cung cấp trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>
II	LĨNH VỰC LUẬT SƯ			
1	1.000828	Cấp chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư.	Cấp chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư.	- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư,

				<p>Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>
2	1.000688	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư.	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>

3	1.008624	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm a, b, c, e và khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư. - Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm d và khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư. - Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm g, h và i khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư. 	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. <i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp cung cấp trên Cổng DVC quốc gia).</i>
4	1.002010	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ

				<p>Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>
5	1.002032	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>
6	1.002055	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên.	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm</p>

				<p>vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>
7	1.002079	<p>Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh.</p>	<p>Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh.</p>	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>

8	1.002099	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. (Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).
9	1.002153	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân.	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật

				<p>Luật sư. (Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</p>
10	1.002181	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. (Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</p>
11	1.002198	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ</p>

				<p>Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>
12	1.002218	Hợp nhất công ty luật.	Hợp nhất công ty luật.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>
13	1.002234	Sáp nhập công ty luật.	Sáp nhập công ty luật.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm</p>

				<p>vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>
14	1.008709	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật.	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p> <p><i>(Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</i></p>

15	1.002398	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài.	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. (Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).
16	1.002384	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật

				<p>Luật sư. (Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</p>
17	1.002368	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.	<p>- Quyết định số 1401/QĐ-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. (Thay thế để phù hợp với TTHC do Bộ Tư pháp công bố trên Cổng DVC quốc gia).</p>

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC TRONG LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI;
LUẬT SỬ, LÝ LỊCH TƯ PHÁP VÀ TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP**

(Công bố kèm theo Quyết định số 4127/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình:

- *Khi chuyển hồ sơ giấy:* Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04 - Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh) và kèm theo hồ sơ của công dân (trong quy trình viết gọn là “Hồ sơ”).

- *Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý:* Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04). Đồng thời, phải xử lý phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với việc chuyển trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04).

- *Xử lý việc dừng giải quyết hồ sơ:*

+ Trường hợp hồ sơ còn thiếu thông tin, chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát Thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi chuyển đến (tại bước B4) phải ban hành Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ theo đúng mẫu (Mẫu số 07 - Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh); trừ trường hợp phát sinh bổ sung hồ sơ theo quy định pháp luật diễn ra sau bước B4.

+ Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08 - Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh).

+ Việc ký ban hành thông báo Mẫu số 07, Mẫu số 08: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đang trực tiếp xử lý, thẩm định tại các bước của quy trình giải quyết các thủ tục hoặc ủy quyền cho cơ quan, đơn vị cấp dưới có thẩm quyền trực tiếp ký ban hành thông báo.

- *Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:*

+ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: “Mẫu số 01”.

+ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 04”.

- + Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.
- + Thông báo trả hồ sơ không giải quyết, viết tắt là: “Mẫu số 08”.
- + Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.
- + Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, viết tắt là: “Trung tâm”.
- + “Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp” viết tắt là Phòng HCTP&BTTP.
- + Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, viết tắt là “Trung tâm LLTPQG”.

I. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

1. Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng

1.1. Quy trình thực hiện đối với trường hợp không qua giới thiệu

Tổng thời gian giải quyết: 65 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nhận hồ sơ	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Phần mềm Một cửa.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng, tùy từng trường hợp, cơ quan chủ quản có thể là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hội chữ thập đỏ, Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi...); - Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm. 	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ; - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04); - Trên phần mềm. 	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.

Bước 4: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	Trường hợp 1: Nếu có công dân Việt Nam thường trú trên địa bàn tỉnh đăng ký nhu cầu nhận con nuôi thì Sở Tư pháp giao 01 bộ hồ sơ trẻ em cho người nhận con nuôi và có văn bản giới thiệu người nhận con nuôi đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng để xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.	Công chức HCTP&BTTP	Phòng	01 ngày làm việc	Hồ sơ; dự thảo văn bản gửi về UBND cấp xã.
	Trường hợp 2: Nếu không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận trẻ em làm con nuôi.				
	Thứ nhất: Đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP) được nhận đích danh làm con nuôi, Sở Tư pháp xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi và gửi Cục Con nuôi hồ sơ trẻ em để tìm người nhận con nuôi đích danh.	Công chức HCTP&BTTP	Phòng	01 ngày làm việc	Hồ sơ; dự thảo văn bản gửi Cục Con nuôi.
	Thứ hai: Đối với trẻ em không thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung theo			30 ngày làm việc	Hồ sơ; dự thảo văn bản gửi Cục Con nuôi.

	<p>Nghị định số 24/2019/NĐ-CP).</p> <p>- Sở Tư pháp thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi. Nếu không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi thì Sở Tư pháp gửi hồ sơ trẻ em cho Cục Con nuôi để thông báo tìm người nhận con nuôi ở cấp Trung ương.</p>	Công chức Phòng HCTP&BTTP		
	<p>- Cục Con nuôi thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi. Nếu có người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi thì người đó liên hệ với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng để được xem xét, giải quyết. Trường hợp không có người Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, Cục Con nuôi thông báo lại cho Sở Tư pháp.</p>	Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp	30 ngày làm việc	Văn bản thông báo.
<p>Bước 5:</p> <p>Trình lãnh đạo sơ văn bản</p>	<p>Dự thảo văn bản chuyên lãnh đạo Sở ban hành:</p> <p>- Văn bản gửi về UBND xã thực hiện theo đúng quy trình nhận nuôi con nuôi trong nước (đối với trường hợp 1);</p> <p>- Văn bản gửi Cục Con nuôi đối với trường hợp 2.</p>	PGD Sở phụ trách	01 ngày làm việc	Hồ sơ; văn bản.

Bước 6: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư Sở Tư pháp	02 giờ làm việc	Hồ sơ; văn bản.
--	----------------------------	--------------------	-----------------	-----------------

1.2. Quy trình giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng đối với trường hợp giới thiệu.

Tổng thời gian giải quyết: 158 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nhận hồ sơ	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Phần mềm Một cửa	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng, tùy từng trường hợp, cơ quan chủ quản có thể là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hội chữ thập đỏ, Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi...); - Hồ sơ từ Cục Con nuôi tiếp nhận chuyển về. - Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm. 	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.

Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ; - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04); - Trên phần mềm. 	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	- Kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	Công chức Phòng HCTP&BTTP	20 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ; - Văn bản gửi Công an tỉnh xác minh.
	- Giới thiệu trẻ em làm con nuôi (kể từ ngày nhận được hồ sơ của người nhận nuôi).		30 ngày làm việc	
	- Tham mưu Lãnh đạo sở gửi Công an tỉnh xác minh thông tin đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi.		01 ngày làm việc	
Bước 5: Xác minh hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác minh (kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp); <p>Trường hợp Công an cấp tỉnh đã xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi nhưng không liên hệ được, thời gian Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ trẻ em thực hiện niêm yết thông báo về việc cho trẻ em bị bỏ rơi làm con nuôi tại trụ sở cơ quan: 60 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh (đối với Sở Tư pháp) và 60 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ trẻ</p>	Công an tỉnh	30 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ; - Kết quả xác minh.

	em).			
Bước 6: Phát hành văn bản xin ý kiến của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Xin ý kiến UBND tỉnh đối với trường hợp giới thiệu. + Dự thảo văn bản xin ý kiến UBND tỉnh, trình lãnh đạo Sở ký ban hành. + Văn thư Sở phát hành văn bản gửi Văn phòng UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức Phòng HCTP&BTTP; - PGD sở phụ trách; - Văn thư Sở Tư pháp. 	01 ngày làm việc	Văn bản xin ý kiến
	Văn bản chấp thuận hoặc từ chối của UBND tỉnh.	UBND tỉnh	10 ngày làm việc	Văn bản chấp thuận hoặc từ chối.
Bước 7: Tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo Cục Con nuôi	Báo cáo kết quả thực hiện về Cục Con nuôi đối với trường hợp xin ý kiến của UBND tỉnh.	Trưởng phòng HCTP&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ; văn bản báo cáo.
Bước 8: Phát hành văn bản	Ký phát hành văn bản.	PGĐ Sở phụ trách công tác HCTP&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ; văn bản báo cáo.
Bước 9: Phát hành văn bản	Vào sổ, phát hành văn bản đến Bộ Tư pháp.	Văn thư Sở Tư pháp	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; văn bản báo cáo.
Bước 10: Kiểm tra và thông báo kết quả của Cục Con nuôi	- Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 28 và khoản 3 Điều 36 Luật nuôi con nuôi: kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi của STP.	Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp	30 ngày làm việc	- Văn bản thông báo cho Sở Tư pháp.

	- Thông báo cho Sở Tư pháp: <i>(kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú thông báo về sự đồng ý của người nhận con nuôi đối với trẻ em được giải quyết cho làm con nuôi, xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi).</i>		15 ngày làm việc	
Bước 11: Phát hành văn bản	Vào sổ và phát hành văn bản.	Văn thư Bộ Tư pháp	04 giờ làm việc	- Văn bản thông báo cho Sở Tư pháp.
Bước 12: Trình UBND tỉnh quyết định việc cho trẻ em làm con nuôi	Tham mưu Lãnh đạo Sở có văn bản trình UBND tỉnh quyết định việc cho trẻ em làm con nuôi và Chuyển hồ sơ trình đến UBND tỉnh.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP; Công chức Văn thư Sở Tư pháp. Phòng HCTP&BTTP, Văn thư Sở Tư pháp.	02 ngày làm việc	Tờ trình.
<i>Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông tại Văn phòng UBND tỉnh</i>				
B13: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh xử lý.	Trung tâm	02 giờ làm việc	- Hồ sơ. - Dự thảo phiếu chuyển.
B14: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc	Phiếu chuyển.
B15: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu xử lý	Phòng Nội chính	07 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định
B16: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phê duyệt, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét,	Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định .

	quyết định			
B17: Xem xét, quyết định hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	Quyết định.
B18: Phát hành kết quả giải quyết	- Phòng Hành chính – Quản trị vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ. - Chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm	Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc	Quyết định.
B19: Chuyển kết quả giải quyết	Trung tâm nhận kết quả giải quyết; bàn giao cho Quầy tiếp nhận của Sở Tư pháp	Trung tâm	02 giờ làm việc	Hồ sơ.
B20: Trả kết quả	Đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định về đăng ký hộ tịch, tổ chức lễ giao nhận nuôi con nuôi tại trụ sở của Sở Tư pháp.	Sở Tư pháp	01 ngày làm việc	- Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01

2. Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi

Tổng thời gian giải quyết: 65 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Phần mềm Một cửa.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở nuôi dưỡng trẻ em đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi, lập hồ sơ trẻ em, xin ý kiến cơ quan chủ quản (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội). - Cơ quan chủ quản của cơ sở nuôi dưỡng trẻ em cho ý kiến và chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp kèm theo hồ sơ trẻ em. - Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm. 	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.

Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm.	Trường Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	- Tiến hành lấy ý kiến những người có liên quan, xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (<i>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>). - Tham mưu Lãnh đạo sở có văn bản chuyển Cục Con nuôi kiểm tra thẩm định.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	17,5 ngày làm việc	- Hồ sơ; - Văn bản gửi Cục Con nuôi; - Văn bản gửi Công an tỉnh xác minh.
Bước 5: Tham mưu lãnh đạo Sở chuyển hồ sơ Cục Con nuôi	Có văn bản gửi Cục Con nuôi kiểm tra, thẩm định.	Trưởng phòng HCTP&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04 - Văn bản đề nghị thẩm định; - Hồ sơ.
Bước 6: Phát hành văn bản	Ký phát hành văn bản gửi Cục Con nuôi.	PGD Sở phụ trách công tác HCTP&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Văn bản đề nghị thẩm định; - Hồ sơ.
Bước 7: Phát hành văn bản	Vào sổ, phát hành văn bản đến Bộ Tư pháp.	Văn thư Sở Tư pháp	0,5 ngày làm việc	- Văn bản đề nghị thẩm định; - Hồ sơ.
Bước 8:	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi, người được nhận làm	Cục Con nuôi - Bộ	15 ngày làm việc	- Văn bản thông báo cho

Kiểm tra, thẩm định	<p>con nuôi và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú <i>(kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí theo quy định)</i>.</p> <p>- Thông báo cho Sở Tư pháp <i>(kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi)</i>.</p>	Tư pháp		Sở Tư pháp.
Bước 9: Phát hành văn bản	Vào sổ và phát hành văn bản.	Văn thư Bộ Tư pháp	0,5 ngày làm việc	Văn bản thông báo cho Sở Tư pháp.
Bước 10: Trình UBND tỉnh quyết định việc cho trẻ em làm con nuôi	- Tham mưu Lãnh đạo Sở có văn bản trình UBND tỉnh quyết định việc cho trẻ em làm con nuôi và Chuyển hồ sơ trình đến Văn thư UBND tỉnh.	<p>Trưởng Phòng HCTP&BTTP, Công chức Văn thư Sở Tư pháp</p>	02 ngày làm việc	<p>- Tờ trình;</p> <p>- Hồ sơ.</p>
Bước 11: Phát hành văn bản	Kiểm tra tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ (dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài) qua Văn phòng UBND tỉnh.	- Văn thư Sở Tư pháp	01 ngày làm việc	<p>- Tờ trình;</p> <p>- Hồ sơ.</p>
Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông tại Văn phòng UBND tỉnh				

B12: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh xử lý.	Trung tâm	02 giờ làm việc	- Hồ sơ. - Dự thảo phiếu chuyển.
B13: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc	Phiếu chuyển.
B14: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu xử lý	Phòng Nội chính	07 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định
B15: Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phê duyệt, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định công nhận cho trẻ em làm con nuôi
B16: Xem xét, quyết định hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc	Quyết định công nhận cho trẻ em làm con nuôi
B17: Phát hành kết quả giải quyết	- Phòng Hành chính – Quản trị vào sổ văn bản, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ. - Chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm	Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc	Quyết định công nhận cho trẻ em làm con nuôi
B18: Chuyển kết quả giải quyết	Trung tâm nhận kết quả giải quyết; bàn giao cho Quầy tiếp nhận của Sở Tư pháp	Trung tâm	02 giờ làm việc	Hồ sơ.
Bước 19: Trả kết quả	Đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định về đăng ký hộ tịch, tổ chức lễ giao nhận nuôi con nuôi tại trụ sở của Sở Tư pháp.	Sở Tư pháp	01 ngày làm việc	- Thu lại Mẫu số 01 - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

II. LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam

Tổng thời gian giải quyết:

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.

+ Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày làm việc.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Người có yêu cầu nộp hồ sơ; - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin, scan hồ sơ vào Phần mềm Một cửa.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Kiểm tra, thẩm định hồ	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, lập phiếu yêu cầu xác minh.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.

SƠ				
Bước 5: Kiểm tra, xem xét, xét duyệt hồ sơ	Kiểm tra, xem xét lại toàn bộ hồ sơ và ký phiếu yêu cầu xác minh.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.
Bước 6: Xác minh LLTP	Phát hành Phiếu đề nghị tra cứu đến Trung tâm LLTPQG.	Văn thư Sở Tư pháp	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.
	Scan hồ sơ gửi tra cứu.	Chuyên viên phòng HCTP & BTTP	0,5 giờ làm việc	- Hồ sơ bản điện tử.
Bước 7: Thông báo kết quả tra cứu LLTP	Trả kết quả tra cứu LLTP.	Chuyên viên Phòng HCTP&BTTP; (tra cứu tại CSDL địa phương)	05 ngày làm việc	Kết quả tra cứu LLTP.
		Trung tâm LLTPQG.	10 ngày làm việc	
Bước 8: Xử lý hồ sơ sau khi có kết quả tra cứu LLTP	- Trường hợp không có án tích: Lập Phiếu LLTP, trình lãnh đạo phòng; - Trường hợp có án tích: chuyển hồ sơ đến bộ phận xác minh xóa án tích để xác minh tại các cơ quan liên quan.	Chuyên viên Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Phiếu LLTP; - Thông báo cho công dân nếu chậm trả kết quả, phối hợp xóa án tích.
Bước 9: Ký duyệt phiếu LLTP	Ký phiếu LLTP, chuyển Văn thư Sở đóng dấu phát hành.	- Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP ; - Lãnh đạo Sở Tư pháp.	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Phiếu LLTP.

Bước 10: Phát hành	Văn thư sở đóng dấu LLTP, chuyển Phòng HCTP&BTTP để chuyển kết quả qua Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Phiếu LLTP.
Bước 11: Lưu hồ sơ và Trả kết quả cho công dân	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. 	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Thu lại Mẫu số 01; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

2. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.

+ Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày làm việc.

+ Trường hợp khẩn cấp: 02 ngày làm việc.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Cơ quan tiến hành tố tụng nộp hồ sơ; - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin, scan hồ sơ vào Phần mềm Một cửa.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Kiểm tra, thẩm	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, lập phiếu yêu cầu xác minh.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.

định hồ sơ				
Bước 5: Kiểm tra, xem xét, xét duyệt hồ sơ	Kiểm tra, xem xét lại toàn bộ hồ sơ và ký phiếu yêu cầu xác minh.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.
Bước 6: Xác minh LLTP	Phát hành Phiếu đề nghị tra cứu đến Trung tâm LLTPQG.	Văn thư Sở Tư pháp	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.
	Scan hồ sơ gửi tra cứu.	Chuyên viên phòng HCTP&BTTP	0,5 giờ làm việc	- Hồ sơ bản điện tử.
Bước 7: Thông báo kết quả tra cứu LLTP	Trả kết quả tra cứu LLTP.	- Chuyên viên Phòng HCTP&BTTP (tra cứu tại CSDL địa phương)	- 05 ngày làm việc - Trường hợp khẩn cấp theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng: 0,5 ngày làm việc)	Kết quả tra cứu LLTP
		Trung tâm LLTPQG	- 10 ngày làm việc - Trường hợp khẩn cấp theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng: 01 ngày làm việc	
Bước 8: Xử lý hồ sơ sau khi có kết quả tra cứu LLTP	- Trường hợp không có yêu cầu xác minh xóa án tích : Lập Phiếu LLTP, trình lãnh đạo phòng; - Trường hợp có yêu cầu xác minh	Chuyên viên Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Phiếu LLTP.

	xóa án tích: chuyển hồ sơ đến bộ phận xác minh xóa án tích để xác minh tại các cơ quan liên quan.			
Bước 9: Ký duyệt phiếu LLTP	Ký phiếu LLTP, chuyển Văn thư đóng dấu phát hành.	- Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP ; - Lãnh đạo Sở Tư pháp.	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ; - Phiếu LLTP.
Bước 10: Phát hành	Văn thư đóng dấu LLTP, chuyển Phòng HCTP&BTTP để chuyển kết quả qua Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Phiếu LLTP.
Bước 11: Lưu hồ sơ và Trả kết quả cho cơ quan tiến hành tố tụng	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Thu lại Mẫu số 01; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

3. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.

+ Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày làm việc.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Cơ quan, tổ chức có yêu cầu nộp hồ sơ - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin, scan hồ sơ vào Phần mềm Một cửa.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, lập phiếu yêu cầu xác minh.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.

Bước 5: Kiểm tra, xem xét, xét duyệt hồ sơ	Kiểm tra, xem xét lại toàn bộ hồ sơ và ký phiếu yêu cầu xác minh.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.
Bước 6: Xác minh LLTP	Phát hành Phiếu đề nghị tra cứu đến Trung tâm LLTPQG.	Văn thư Sở	04 giờ làm việc	- Hồ sơ; - Phiếu yêu cầu xác minh.
	Scan hồ sơ gửi tra cứu.	Chuyên viên phòng HCTP & BTTP	0,5 giờ làm việc	- Hồ sơ bản điện tử
Bước 7: Thông báo kết quả tra cứu LLTP	Trả kết quả tra cứu LLTP	Chuyên viên Phòng HCTP&BTTP;	05 ngày làm việc	Kết quả tra cứu LLTP
		Trung tâm LLTPQG	10 ngày làm việc	
Bước 8: Xử lý hồ sơ sau khi có kết quả tra cứu LLTP	- Trường hợp không có án tích: Lập Phiếu LLTP, trình lãnh đạo phòng ; - Trường hợp có án tích : chuyển hồ sơ đến bộ phận xác minh xóa án tích để xác minh tại các cơ quan liên quan.	Chuyên viên Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Phiếu LLTP; - Thông báo cho cơ quan có yêu cầu biết nếu chậm trả kết quả, đề nghị công dân phối hợp xóa án tích.
Bước 9: Ký duyệt phiếu LLTP	Ký phiếu LLTP, chuyển Văn thư Sở đóng dấu phát hành.	- Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP ; - Lãnh đạo Sở Tư pháp.	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Phiếu LLTP.
Bước 10: Phát hành	Văn thư sở đóng dấu LLTP, chuyển Phòng HCTP&BTTP để chuyển kết quả qua Trung tâm	Văn thư Sở Tư pháp	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ;

				- Phiếu LLTP.
Bước 11: Lưu hồ sơ và Trả kết quả cho cơ quan, tổ chức có yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. 	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Thu lại Mẫu số 01; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

III. LĨNH VỰC LUẬT SƯ

1. Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư.

Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư.

Tổng thời gian giải quyết: 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư có hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Ban chủ nhiệm Đoàn luật sư. - Ban chủ nhiệm Đoàn luật sư chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp. - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Phần mềm Một cửa. 	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ; - Bản xác nhận người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật

				<p>sư có đủ tiêu chuẩn luật sư theo quy định của Luật luật sư.</p>
<p>Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ</p>	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm. 	<p>Trưởng Phòng HCTP&BTTP</p>	<p>02 giờ làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Bản xác nhận người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư có đủ tiêu chuẩn luật sư theo quy định của Luật luật sư.
<p>Bước 4: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ</p>	<p>Kiểm tra, xác minh các thông tin của người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề luật sư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ phù hợp thì tham mưu văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp. - Hồ sơ không phù hợp thì tham mưu văn bản trả không giải quyết hồ sơ. 	<p>Công chức Phòng HCTP&BTTP</p>	<p>03 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ; - Bản xác nhận người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư có đủ tiêu chuẩn luật sư theo quy định của Luật luật sư. - Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.
<p>Bước 5: Kiểm tra, xem xét, xét duyệt hồ sơ</p>	<p>Kiểm tra, xem xét lại toàn bộ hồ sơ và xét duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở</p>	<p>Trưởng Phòng HCTP&BTTP</p>	<p>02 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ; - Bản xác nhận người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư có đủ tiêu chuẩn luật sư theo quy định của Luật luật sư.

				<p>sur;</p> <p>- Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.</p>
<p>Bước 6: Ký phát hành văn bản</p>	<p>Ký phát hành Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.</p>	<p>PGĐ Sở phụ trách công tác Hỗ trợ tư pháp</p>	<p>04 giờ làm việc</p>	<p>- Hồ sơ;</p> <p>- Bản xác nhận người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư có đủ tiêu chuẩn luật sư theo quy định của Luật luật sư;</p> <p>- Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.</p>
<p>Bước 7: Phát hành văn bản</p>	<p>Vào sổ, phát hành văn bản đến Bộ Tư pháp.</p>	<p>Văn thư Sở Tư pháp</p>	<p>04 giờ làm việc</p>	<p>- Hồ sơ;</p> <p>- Bản xác nhận người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư có đủ tiêu chuẩn luật sư theo quy định của Luật luật sư;</p> <p>- Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.</p>
<p>Bước 8:</p>	<p>Quyết định cấp Chứng chỉ hành</p>	<p>Bộ Tư pháp</p>	<p>19 ngày làm việc</p>	<p>- Quyết định cấp Chứng chỉ</p>

Thẩm tra cấp chứng chỉ hành nghề luật sư	<p>nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư; trong trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư và Sở Tư pháp nơi gửi hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư.</p>			<p>hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối;</p> <p>- Hồ sơ.</p>
Bước 9: Phát hành văn bản	Vào sổ và phát hành văn bản.	Văn thư Bộ Tư pháp	04 giờ làm việc	Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối.
Bước 10: Nhận và chuyển cho trung tâm phục vụ hành chính công	<p>- Nhận Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối và chuyển trả kết quả cho Trung tâm.</p> <p>- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.</p>	<p>Trưởng Phòng HCTP&BTTP, Công chức Phòng HCTP&BTTP, Văn thư Sở Tư pháp</p>	02 giờ làm việc	Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối.
Bước 11: Trả kết quả cho công dân	<p>- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có).</p> <p>- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.</p> <p>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải</p>	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	<p>- Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối;</p> <p>- Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử;</p>

	quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.			- Thu lại Mẫu số 01.
--	---	--	--	----------------------

2. Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư.

Tổng thời gian giải quyết: 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Người được miễn tập sự hành nghề luật sư có hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Sở Tư pháp (qua Trung tâm) nơi người đó thường trú. - Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Phần mềm Một cửa. 	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 1; - Mẫu số 4; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm. 	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	Kiểm tra, xác minh các thông tin của người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề luật sư:	Công chức Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ; - Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật

	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ phù hợp thì tham mưu văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp. - Hồ sơ không phù hợp thì tham mưu văn bản trả không giải quyết hồ sơ. 			sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.
Bước 5: Kiểm tra, xem xét, xét duyệt hồ sơ	Kiểm tra, xem xét lại toàn bộ hồ sơ và xét duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Sở.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ; - Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.
Bước 6: Ký phát hành văn bản	Ký phát hành Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.	PGĐ Sở phụ trách công tác Hỗ trợ tư pháp	04 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ; - Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.
Bước 7: Phát hành văn bản	Vào sổ, phát hành văn bản đến Bộ Tư pháp	Văn thư Sở Tư pháp	04 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ; - Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư gửi Bộ Tư pháp/văn bản trả không giải quyết hồ sơ.
Bước 8: Thẩm tra cấp chứng chỉ hành nghề luật sư	Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư; trong trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư và Sở Tư pháp nơi gửi hồ sơ đề nghị cấp Chứng	Bộ Tư pháp	19 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối. - Hồ sơ.

	chỉ hành nghề luật sư			
Bước 9: Phát hành văn bản	Vào sổ và phát hành văn bản	Văn thư Bộ Tư pháp	04 giờ làm việc	Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối
Bước 10: Nhận và chuyển cho trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối và chuyển trả kết quả cho Trung tâm. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm. 	Trưởng Phòng HCTP&BTTP, Công chức Phòng Văn thư Sở Tư pháp	02 giờ làm việc	Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối.
Bước 11: Trả kết quả cho công dân	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có). - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được 	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư kèm theo chứng chỉ hành nghề luật sư/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

	thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.			
--	---	--	--	--

3. Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư; thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04;
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối; - Hồ sơ.

Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	02 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có). - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

	thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.			
--	---	--	--	--

4. Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Tổng thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư,

thảo văn bản	sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên/văn bản từ chối.			công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách công tác Bồ trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ; - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có). - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 0,5 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

	nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.			
--	--	--	--	--

5. Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh

Tổng thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh/văn bản từ chối; - Hồ sơ.

Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 0,5 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân.	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

	nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.			
--	--	--	--	--

6. Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư

Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP,	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối;

				- Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ; - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

8. Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân

Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Cá nhân, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ-Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh và phân công xử lý hồ sơ	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ	Công chức Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự	Xem xét Dự thảo giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân/văn bản từ chối..	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	- Dự thảo giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân/văn bản từ chối. - Hồ sơ.

thảo văn bản				
Bước 7: Ký văn bản	Ký giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân/văn bản từ chối..	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

9. Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 ngày làm việc	- Mẫu số 02 - Mẫu số 03 - Hồ sơ
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ
Bước 6: Xem xét dự	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty

thảo văn bản	nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.			luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

10. Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công và phân công xử lý hồ sơ	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ	Công chức Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	Công chức Phòng Bổ trợ tư pháp	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối;

	bản từ chối.			- Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm. 	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 0,5 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. 	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

11. Hợp nhất công ty luật

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ-Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh và phân công xử lý hồ sơ	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất/văn bản từ chối; - Hồ sơ.

Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm Phục vụ-Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

12. Sáp nhập công ty luật

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập/văn bản từ chối. - Hồ sơ.

Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

13. Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật

Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ	Công chức Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi/văn bản từ chối.

thảo văn bản				- Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyên đổi/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyên đổi/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm. 	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyên đổi/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. 	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyên đổi/văn bản từ chối. - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử. - Thu lại Mẫu số 01.

14. Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ..
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ	Công chức Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Công ty Luật Việt Nam chuyển đổi/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Công ty Luật Việt Nam chuyển đổi/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Công ty Luật Việt Nam chuyển đổi/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Công ty Luật Việt Nam chuyển đổi/văn bản từ chối;

				- Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của Công ty Luật Việt Nam chuyển đổi/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp.	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của Công ty Luật Việt Nam chuyển đổi/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP.	02 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của Công ty Luật Việt Nam chuyển đổi/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của Công ty Luật Việt Nam chuyển đổi/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

15. Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ	Công chức Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối;

				- Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm Phục vụ-Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm. 	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp	02 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. 	Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; - Thu lại Mẫu số 01.

16. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP, Sở Tư pháp	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài/văn bản từ

thảo văn bản	ty luật nước ngoài/văn bản từ chối.			chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ; - Chuyển trả kết quả về Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm; - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có); - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử; - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài/văn bản từ chối. - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử. - Thu lại Mẫu số 01.

	(việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.			
--	---	--	--	--

IV. LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

1. Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm. - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 ngày	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung	Công chức Phòng HCTP&BTTP	02 ngày	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang

	ương khác/văn bản từ chối.			tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	03 ngày	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	01 ngày	- Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ; - Chuyển trả kết quả về Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.

<p>Bước 9: Trả kết quả cho công dân</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm; - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có); - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử; - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. 	<p>Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm</p>	<p>04 giờ làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối. - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử. - Thu lại Mẫu số 01.
--	--	--	------------------------	---

2. Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04;
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài, đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài, đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc

				trung ương khác/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài, đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài, đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài, đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bộ trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài, đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ; - Chuyển trả kết quả về Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài, đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung

				ương khác/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm; - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có); - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử; - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. 	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài, đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối. - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử. - Thu lại Mẫu số 01.

3. Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử. 	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	04 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối. - Hồ sơ.

Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	04 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	03 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ; - Chuyển trả kết quả về Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm; - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có); - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử;	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam/văn bản từ chối. - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ

	<p>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.</p>			<p>thống thông tin một cửa điện tử.</p> <p>- Thu lại Mẫu số 01.</p>
--	--	--	--	---

4. Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	02 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương/văn bản từ chối.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung

				ương/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương/văn bản từ chối.	PGĐ Sở phụ trách lĩnh vực Bảo trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 8: Phát hành văn bản	- Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ; - Chuyển trả kết quả về Trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương/văn bản từ chối.
Bước 9: Trả kết quả	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại	04 giờ làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm

<p>cho công dân</p>	<p>quả đã có tại Trung tâm;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có); - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử; - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử. 	<p>Trung tâm</p>		<p>trọng tài khi thay đổi Trường Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương/văn bản từ chối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử. - Thu lại Mẫu số 01.
----------------------------	---	------------------	--	---

5. Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Bước 1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm - Thực hiện quét và lưu trữ hồ sơ điện tử.	Tổ chức, Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.
Bước 2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HCTP&BTTP	04 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
Bước 4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ.	Công chức Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 02; - Mẫu số 03; - Hồ sơ.
Bước 5: Dự thảo văn bản	Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm	Công chức Phòng HCTP&BTTP	01 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài

	trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.			tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối. - Hồ sơ.
Bước 6: Xem xét dự thảo văn bản	Xem xét, trình Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	03 ngày làm việc	- Dự thảo Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối; - Hồ sơ.
Bước 7: Ký văn bản	Ký Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.	PGD Sở phụ trách lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	01 ngày làm việc	- Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối; - Hồ sơ.

Bước 8: Phát hành văn bản	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ và chuyển trả kết quả về Trung tâm, lưu trữ hồ sơ; - Chuyển trả kết quả về Trung tâm. 	<p>Văn thư Sở Tư pháp/Công chức Phòng HCTP&BTTP</p>	<p>04 giờ làm việc</p>	<p>Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối.</p>
Bước 9: Trả kết quả cho công dân	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Tư pháp về kết quả đã có tại Trung tâm; - Hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thu phí, lệ phí (nếu có); - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử; - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công chức của Sở làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/ cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được 	<p>Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm</p>	<p>04 giờ làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác/văn bản từ chối. - Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử. - Thu lại Mẫu số 01.

	thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử.			
--	---	--	--	--
